TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 936/2024/QĐST-DS	*Bình Chánh, ngày 06 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 748/2024/TLST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần N**

Địa chỉ: Số 198 Trần Quang Khải, Phường L, Quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Thanh T** – Chức vụ: Tổng giám đốc

Ông Nguyễn Thanh T ủy quyền cho: Ông **Phạm Ngọc H** – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần N chi nhánh Tây Sài Gòn

(Giấy ủy quyền số 1493/UQ-VCB-PC ngày 23/9/2024)

Ông Phạm Ngọc H ủy quyền lại cho:

- Ông **Vũ Trung K**
- Ông **Trần Hải Thanh S**

Cùng địa chỉ: 321-323-325 Phạm Hùng, khu dân cư H, ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Giấy ủy quyền số 1562/UQ-TSG-HCNS ngày 30/10/2024)

2. Bị đơn:

2.1. Ông **Võ Thành L**, sinh năm: 1976

2.2. Bà **Ngô Huệ Q**, sinh năm: 1984

Cùng địa chỉ: 956/8 Âu Cơ, Phường X, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Ngô Huệ Q: Ông **Trương Văn Thanh B**, sinh năm: 1982

Địa chỉ: C4-3 Greenview, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Giấy ủy quyền lập ngày 21/10/2024)

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về khoản tiền nợ:

Ngân hàng thương mại cổ phần N (có người đại diện theo ủy quyền là ông Trần Hải Thanh S) và ông Võ Thành L, bà Ngô Huệ Q (bà Q có người đại diện theo ủy quyền là ông Trương Văn Thanh B) cùng thống nhất số tiền ông Võ Thành L, bà Ngô Huệ Q còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần N tạm tính đến ngày 19/11/2024 là 5.627.640.301 (năm tỷ sáu trăm hai mươi bảy triệu sáu trăm bốn mươi nghìn ba trăm lẻ một) đồng, trong đó:

1.1. Số tiền phải trả cho Hợp đồng tín dụng số 017/21/01/0011 ngày 20/01/2021:

+ Nợ gốc: 5.150.625.000 (năm tỷ một trăm năm mươi triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn) đồng;

+ Lãi/phí: 287.488.325 (hai trăm tám mươi bảy triệu bốn trăm tám mươi tám nghìn ba trăm hai mươi lăm) đồng;

+ Lãi phạt trên dư nợ gốc chậm trả: 1.731.267 (một triệu bảy trăm ba mươi mốt nghìn hai trăm sáu mươi bảy) đồng;

1.2. Số tiền phải trả cho Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank kiêm hợp đồng lập ngày 20/01/2021:

- Số tiền phải trả cho nợ thẻ tín dụng AQ0170000026 là: 112.610.557 (một trăm mười hai triệu sáu trăm mười nghìn năm trăm năm mươi bảy) đồng;

- Số tiền phải trả cho nợ thẻ tín dụng VP01700000286 là: 75.185.152 (bảy mươi lăm triệu một trăm tám mươi lăm nghìn một trăm năm mươi hai) đồng.

2. Về phương thức thanh toán:

Ngân hàng thương mại cổ phần N (có người đại diện theo ủy quyền là ông Trần Hải Thanh S) và ông Võ Thành L, bà Ngô Huệ Q (bà Q có người đại diện theo ủy quyền là ông Trương Văn Thanh B) cùng thống nhất phương thức thanh toán toàn bộ số tiền trên thành 08 đợt, cụ thể như sau:

- Đợt 1: Ngày 31/12/2024, ông Võ Thành L, bà Ngô Huệ Q sẽ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần N số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng và toàn bộ tiền lãi phát sinh của thẻ tín dụng AQ0170000026 và thẻ tín dụng VP01700000286 là hoàn tất khoản nợ của thẻ tín dụng theo Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank kiêm hợp đồng lập ngày 20/01/2021.

- Đợt 2: Ngày 30/01/2025, ông Võ Thành L, bà Ngô Huệ Q sẽ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần N số tiền nợ gốc là 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng;

- Đợt 3: Ngày 30/4/2025, ông Võ Thành L, bà Ngô Huệ Q sẽ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần N số tiền nợ gốc là 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng;

- Đợt 4: Ngày 30/5/2025, ông Võ Thành L, bà Ngô Huệ Q sẽ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần N số tiền nợ gốc là 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng;

- Đợt 5: Ngày 30/6/2025, ông Võ Thành L, bà Ngô Huệ Q sẽ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần N số tiền nợ gốc là 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng;

- Đợt 6: Ngày 30/7/2025, ông Võ Thành L, bà Ngô Huệ Q sẽ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần N số tiền nợ gốc là 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng;

- Đợt 7: Ngày 30/8/2025, ông Võ Thành L, bà Ngô Huệ Q sẽ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần N số tiền nợ gốc là 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng;

- Đợt 8: Ngày 30/9/2025, ông Võ Thành L, bà Ngô Huệ Q sẽ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần N số tiền gốc còn lại và toàn bộ khoản lãi phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 017/21/01/0011 ngày 20/01/2021 là hoàn tất xong nghĩa vụ trả nợ.

Trong trường hợp ông Võ Thành L, bà Ngô Huệ Q vi phạm một kỳ thanh toán theo thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần N có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền còn lại.

Kể từ ngày 20/11/2024 cho đến khi thi hành án xong, ông Võ Thành L, bà Ngô Huệ Q còn phải tiếp tục trả lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 017/21/01/0011 ngày 20/01/2021 và Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank kiêm hợp đồng lập ngày 20/01/2021 được ký giữa Ngân hàng thương mại cổ phần N chi nhánh Tây Sài Gòn và ông Võ Thành L và bà Ngô Huệ Q.

Trong hợp đồng tín dụng, trường hợp các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bên vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Toà án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Về tài sản thế chấp:

Ngân hàng thương mại cổ phần N (có người đại diện theo ủy quyền là ông Trần Hải Thanh S) và ông Võ Thành L, bà Ngô Huệ Q (bà Quân có người đại diện theo ủy quyền là ông Trương Văn Thanh B) cùng thống nhất tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và nhà ở số 01/017/21/0019 ngày 25/01/2021 về hiện trạng, kết cấu không có sự thay đổi so với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 085588, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH 02628 do Ủy ban nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 31/10/2016 đứng tên bà Đỗ Thị Rồi, được cập nhật tặng cho ông Võ Thành L vào ngày 29/11/2016.

Trong trường hợp ông Võ Thành L, bà Ngô Huệ Q không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ theo thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần N có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành

phát mại tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 311, tờ bản đồ số 36 (BĐĐC-2005) tọa lạc tại địa chỉ 956/8A Âu Cơ, Phường 14, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 085588, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH 02628 do Ủy ban nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 31/10/2016 đứng tên bà Đỗ Thị Rồi, được cập nhật tặng cho ông Võ Thành L vào ngày 29/11/2016.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần N có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Võ Thành L và bà Ngô Huệ Q để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Ngay sau khi ông Võ Thành L, bà Ngô Huệ Q thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 017/21/01/0011 ngày 20/01/2021; Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank kiêm hợp đồng lập ngày 20/01/2021 (thẻ tín dụng AQ0170000026 ngày; thẻ tín dụng VP01700000286) thì Ngân hàng thương mại cổ phần N thực hiện thủ tục xóa thế chấp tại cơ quan có thẩm quyền và hoàn trả lại cho ông Võ Thành L bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 085588, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH 02628 do Ủy ban nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 31/10/2016 đứng tên bà Đỗ Thị Rồi, được cập nhật tặng cho ông Võ Thành L vào ngày 29/11/2016.

Các đương sự có quyền thỏa thuận nơi thực hiện việc giao nhận tiền. Trường hợp các đương sự không thỏa thuận được thì thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. ***Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ***: Ngân hàng thương mại cổ phần N tự nguyện chịu chi phí xem xét, thẩm định tài sản thế chấp là 5.000.000 (năm triệu) đồng. Ngân hàng thương mại cổ phần N đã nộp đủ.

5. ***Về án phí dân sự sơ thẩm:***

Ông Võ Thành L, bà Ngô Huệ Q chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 56.813.820 (năm mươi sáu triệu tám trăm mười ba nghìn tám trăm hai mươi) đồng.

Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần N số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 56.745.934 (năm mươi sáu triệu bảy trăm bốn mươi lăm nghìn chín trăm ba mươi bốn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0042842 ngày 01/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật

thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự (3);
- VKSND H.BC (2);
- VKSND Tp. HCM (1);
- CCTHADS H. BC (1)
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thùy Dương

2AAKKBП*γγχχαι+